

Số: 1175 /BC- UBND

Tiến Thắng, ngày 15 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023; Mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu năm 2024

Năm 2023 là năm thứ ba triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) giai đoạn 2021-2025. Tình hình sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thời tiết diễn biến phức tạp... Song được sự quan tâm, lãnh đạo của Huyện ủy, UBND và các phòng, ngành chức năng của huyện, sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND xã; sự quyết liệt trong chỉ đạo điều hành của UBND xã; sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và cả hệ thống chính trị từ xã đến các thôn. Thực hiện Nghị quyết đại hội đảng nhiệm kỳ 2020-2025, UBND xã đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, biện pháp khắc phục khó khăn. Kinh tế xã hội năm 2023 đạt nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ- XÃ HỘI NĂM 2023

A. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi thú y

a. Về sản xuất nông, lâm nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm là 650,8 ha, giảm 4,32 ha so với cùng kỳ năm 2022. Diện tích lúa 381,3 ha¹ giảm, năng suất bình quân ước đạt 45 tạ/ha. Diện tích dưa: 84 ha, diện tích lạc, ngô, khoai và các loại rau màu khác: 185,5ha². Tổng sản lượng lương thực cây có hạt ước đạt 1859 tấn, đạt 84,5% kế hoạch năm.

Lâm nghiệp tiếp tục có bước phát triển, trong năm đã trồng mới 53,6 ha rừng, trồng 28.700 cây phân tán. UBND xã đã tổ chức vận động các hộ tham gia xây dựng và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC) cho 86 hộ = 135,9%, tổng diện tích 96,93ha. Công tác phòng chống cháy rừng được thực hiện quyết liệt, trong năm không xảy ra cháy rừng. Diện tích cây ăn quả là 214 ha, giảm 2ha so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó vải thiều 77 ha, một số cây ăn quả khác 137 ha, sản lượng cây ăn quả đạt 780 tấn. Trong năm thực hiện mô hình trồng ngô ngọt = 3,4 ha, mô hình trồng lúa thuần và lúa thiên ưu = 3,7ha. Tổ chức 9 lớp tập huấn và 1 lớp dạy nghề ngắn hạn chuyển giao KHKT trồng trọt và chăn nuôi, có 465 lượt người tham dự. Giá trị sản xuất bình quân trên 01 ha đất canh tác ước đạt trên 80 triệu đồng. Cấp phát 2.000 gói

¹ Diện tích lúa thuần: 308,9 ha, lúa lai 72,4 ha.

² Lạc: 16,9ha, ngô: 34,1ha, bí ớt, khoai lang, các loại rau màu ngắn ngày khác: 132,5ha.

thuộc chuột có trợ giá 50% từ ngân sách huyện. Thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo các đối tượng sâu bệnh hại cây trồng trên đồng ruộng.

b. Về công tác chăn nuôi, thú y:

Đàn gia súc, gia cầm được giữ vững và ổn định. Tổng đàn trâu bò: 682 con, đàn lợn 3800 con, tổng đàn gia cầm: 396.000 con, thủy cầm: trên 90.000 con, tổng đàn dê 200 con, đàn ong lấy mật: 520 đàn, nuôi trồng thủy sản ước đạt 520 tấn, cho thu nhập khoảng 7 tỷ đồng. Tăng cường công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, tiêm phòng định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm. UBND và BCD phòng chống dịch động vật xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch; thực hiện tốt công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc, phòng dịch bệnh, chống rét gia súc, gia cầm.

Thực hiện các chương trình, đề án, mô hình sản xuất: mô hình chăn nuôi gà an toàn dịch bệnh: 07 hộ tham gia ở 2 thôn Rừng Chiềng và Hố Luông, 1 hộ tham gia mô hình nuôi gà thảo dược, mô hình nuôi bò sinh sản với 22 hộ tham gia.

2. Tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ và ngành nghề nông thôn

Tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và ngành nghề nông thôn trên địa bàn xã tăng trưởng khá. Hiện nay toàn xã có 4 công ty, 15 xưởng bóc, 1 xưởng băm, 1 xưởng ép than và 221 hộ kinh doanh trên các lĩnh vực, tạo việc làm cho khoảng 450 lao động trên địa bàn xã. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 45 triệu đồng/người/ năm.

3. Công tác địa chính - Giao thông - thủy lợi – XDCB

a. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ cấp GCN QSDĐ lần đầu, hồ sơ cấp đổi, cấp lại và hồ sơ chỉnh lý, đăng ký biết động đất đai. Xây dựng Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Tiên Thắng giai đoạn 2022-2035. Tiến hành rà soát và lập danh sách 69 hộ đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất và cho ra khỏi đất lúa đôi với 3,7 ha.

- Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận 120-KL/TU: Chỉ đạo công chức chuyên môn rà soát, phân loại lại các trường hợp vi phạm, tiến hành họp xét và xây dựng kế hoạch xử lý chi tiết. Không có hộ tái và vi phạm mới.

- Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU: Tổ chức phát động ngày vì môi trường thế giới năm 2023. Phối hợp với Hội Phụ nữ xã thành lập 9/9 tổ phụ nữ thực hiện thu gom, phân loại, đổ rác thải sinh hoạt đúng quy định trên địa bàn theo Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang. Vận động 73 trường hợp đăng ký và thực hiện phí dịch vụ môi trường, thu gom rác thải cụm 03 xã An Thượng, Tiên Thắng, Tân Hiệp, thu nộp ngân sách 10.730.000 đồng.

- Công tác GPMB thuộc dự án QL37-17: Đã phối hợp với Trung tâm PTQĐ&QLTTGT, XD, MT huyện Yên Thế, vận động xong 136/136 hộ dân có liên quan, hoàn thành 100% kế hoạch. Trong năm 2023 chi trả thêm 248.298.630 đồng

(đợt 10). Tổng diện tích thu hồi 106.067,4M², tổng số tiền đền bù và tiền bàn giao mặt bằng sồm là 20.179.978.540 đồng.

b. Công tác giao thông xây dựng:

Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023; kế hoạch sửa chữa đường giao thông nông thôn và nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu vụ chiêm xuân 2023-2024. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã. Xây dựng kế hoạch đầu tư công và công tác đầu tư XDCCB năm 2024.

Tiến hành khởi công và đưa vào sử dụng công trình đường giao thông liên xã từ thôn Hồ Luông đi Tam Tiên và Tam Hiệp, tổng mức đầu tư: 1.015.000.000 đồng. Sửa chữa, nâng cấp đập Châu Đàn thôn Hồ Luông, mức đầu tư: 545.000.000 đồng. Cải tạo, nâng cấp kênh tưới tiêu thôn Tiên Bộ, mức đầu tư 194.000.000 đồng.

Trong năm trên địa bàn không có hộ nào vi phạm quy định về xây dựng.

4. Công tác tài chính, tín dụng.

4.1. Thu ngân sách: Không đưa nguồn vốn xây dựng cơ bản vào thu ngân sách: tách riêng nguồn thu: Thu XDCCB, thu cân đối tại xã)

Thu ngân sách Nhà nước năm 2023 ước đạt là: 10.972.600.900 đồng đạt 219,45% so với dự toán. Thu NS sách cấp xã ước đạt: 10.102.518.000 đồng, đạt 206,31% so với dự toán, tăng 28,97% so với cùng kỳ năm 2022 .Trong đó:

* **Các khoản thu hưởng 100%:** 179.687.000 đồng đạt 94,56% so với dự toán, trong đó thu NS cấp xã ước đạt: 179.687.000 đồng đạt 94,56% dự toán.

+ Thu phí, lệ phí: 17.500.000 đồng.

+ Thu đấu thầu quỹ đất công ích 5%+HLCS: 30.000.000 đồng.

+ Thu khác ngân sách: 32.187.000 đồng.

* **Các khoản thu hưởng theo tỷ lệ %:** 1.515.205.200 đồng đạt 592,8% so với dự toán, trong đó thu NS cấp xã: 645.122.300 đồng đạt 424,14%.

+ Thu thuế GTGT: 7.798.600 đồng.

+ Thuế TNCN từ CN BĐS: 66.719.400 đồng.

+ Thuế TNCN từ hộ KD: 3.899.000 đồng.

+ Thuế sử dụng đất PNN: 12.621.200 đồng.

+ Thu lệ phí trước bạ nhà đất: 15.735.000 đồng.

+ Thu lệ phí môn bài: 15.500.000 đồng.

+ Thu thuế cấp phép khai thác khoáng sản: 255.238.300 đồng.

+ Phí BVMT từ khai thác khoáng sản: 267.610.800 đồng.

* Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 7.966.728.000 đồng đạt 170,95% so với dự toán

* Thu chuyên nguồn NS năm trước: 1.410.980.700 đồng.

* Thu các loại quỹ tại xã: 51.165.000 đồng, đạt 99,7%.

4.2. Chi ngân sách.

Tổng chi ngân sách năm 2023 ước đạt: 10.102.518.000 đồng, đạt 206,31% so với dự toán năm, tăng 28,97% so với cùng kỳ năm 2022.

(Chi tiết biểu số 02)

Gồm các khoản chi như sau:

- Chi đầu tư phát triển & XD CB: 2.232.505.000 đồng.
- Chi thường xuyên: 7.290.529.300 đồng, đạt 152,88 %.
- + Chi dân quân tự vệ: 297.265.600 đồng.
- + Chi an ninh trật tự: 26.106.000 đồng.
- + Chi bảo vệ môi trường: 149.363.700 đồng.
- + Chi sự nghiệp văn hóa 377.771.000 đồng.
- + Chi sự nghiệp truyền thanh: 66.600.000 đồng.
- + Chi sự nghiệp TD TT: 12.931.000 đồng.
- + Chi sự nghiệp giao thông: 84.119.000 đồng.
- + Chi sự nghiệp NL - Thủy lợi: 1.171.982.000 đồng
- + Chi sự nghiệp xã hội 134.708.000 đồng.
- + Chi quản lý NN, Đảng, Đoàn thể: 4.946.683.000 đồng.
- + Chi khác: 23.000.000 đồng.
- Chi dự phòng ngân sách: 128.000.000 đồng.
- Chi CN sang năm sau (nguồn thực hiện CCTL): 217.061.000 đồng.
- Chi nộp trả NS cấp trên do hết nhiệm vụ chi: 234.422.700 đồng.

4.3 Công tác tín dụng:

Tổng dư nợ ngân hàng trên địa bàn xã 123.296.000.000 đồng với 1.203 lượt vay. Vốn ngân hàng nông nghiệp 73.376.000.000 đồng với 465 lượt vay, vốn ngân hàng chính sách xã hội 49.920.000.000 đồng, với 738 thành viên, đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. Hoạt động tín dụng đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu gửi và vay vốn phát triển kinh tế của nhân dân.

II. CÔNG TÁC VĂN HÓA XÃ HỘI

1. Công tác y tế, dân số gia đình và trẻ em

Công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân được quan tâm thực hiện đầy đủ. Tỷ lệ bao phủ thẻ BHYT đạt: 99,6%. Tổng số khám chữa bệnh tại trạm y tế xã 2.406 lượt, tăng 572 lượt so với cùng kỳ năm 2022. Tổng số tiền: 251.896.838 đồng, tăng 47.878.716 đồng so với cùng kỳ năm 2022.

Thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia tiêm chủng mở rộng, công tác DSGĐTE, công tác dân số kế hoạch hoá gia đình. Tổng số sinh trong năm là 61 cháu; tổng số tử 25 người; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,54%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi 9,98%; 12 trường hợp sinh con lần 3 trở lên.

2 Công tác giáo dục và đào tạo

Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh ở các cấp học. Năm học 2023-2024 có 947 học sinh theo học tại các trường trên địa bàn xã, tăng 26 học sinh so với năm học 2022-2023. Các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ dạy và học, chất lượng giáo dục được nâng lên; Các trường duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục. Chất lượng văn hóa khá giỏi ở các bậc học tăng hơn so với năm trước; Tỷ lệ học sinh vào lớp 10 ngày càng tăng. 3/3 trường đều đạt trường chuẩn quốc gia. Giáo viên giỏi cấp tỉnh, cấp huyện: 17 giáo viên. Học sinh đạt giải các cấp: 10 trong đó 1 giải 3 cấp tỉnh, 9 giải cấp huyện. Đạt 31 giải thể thao, trong đó 4 giải cấp tỉnh, 27 giải cấp huyện.

3 Công tác TBXH

- Làm tốt công tác thăm và tặng quà tết Nguyên đán 2023 cho người có công, gia đình với cách mạng, phối hợp với UBMTTQ, các ngành đoàn thể thăm, tặng quà hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong xã, đảm bảo 100% hộ nghèo có quà tết. Tiếp nhận và tặng quà cho 55 người có công và gia đình liệt sỹ nhân dịp tết nguyên đán 2023 trị giá 60.800.000 đồng và 3 suất của UBND huyện trị giá 900.000 đồng, phối hợp với MTTQ xã tiếp nhận và tặng 85 suất quà cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trị giá 68 triệu đồng. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách chăm sóc người có công và phong trào đền ơn đáp nghĩa, quan tâm đời sống, chế độ của người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đặc biệt khó khăn, đối tượng BTXH. Phối hợp với bưu điện huyện chi trả trợ cấp thường xuyên cho 45 đối tượng người có công, 217 đối tượng BTXH với tổng trị giá 125.100.000 đồng/tháng. Hỗ trợ tiền điện cho 84 hộ nghèo với tổng số tiền là 55.440.000 đồng. Tiếp nhận và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo NĐ 61 là 34 học sinh với tổng số tiền 98.600.000 đồng. Tiếp nhận và giải quyết 10 hồ sơ NCC, 120 hồ sơ BTXH tăng 36 hồ sơ so với năm 2022.

Tổ chức rà soát, thống kê hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; kết quả toàn xã có 69 hộ nghèo = 4,90%, hộ cận nghèo 54 hộ = 3,83%. Tạo việc làm mới cho trên 100 lao động.

4. Công tác văn hóa thông tin, thể thao và hoạt động của đài truyền thanh

Trong năm 2023 làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền mừng đảng, mừng xuân, mức đất nước đổi mới, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của

Nhà nước và các quy định của địa phương. Tổ chức treo 55 băng vượt đường các loại; 25 pa nô cột; vận động nhân dân treo trên 1000 lượt cờ Đảng, cờ Tổ quốc.

Tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ do cấp trên tổ chức như các hoạt động tại lễ hội Yên Thế, ngày hội công nhân, viên chức, người lao động, ngày hội văn hóa các dân tộc.... đạt nhiều giải cao như: giải nhì hội diễn văn nghệ quần chúng, giải nhì môn kéo co, 2 giải nhất, 2 giải nhì và 1 giải ba môn đẩy gậy....

Phong trào thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ trên địa bàn diễn ra sôi nổi, hiệu quả. Tổ chức 1 giải bóng chuyền hơi cho hội viên nông dân, 1 giải bóng đá thiếu niên, tổ chức 12 buổi giao lưu văn hóa văn nghệ, 3 điểm chiếu bóng....thu hút đông đảo nhân dân và thiếu niên, nhi đồng tham gia.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được triển khai và đạt nhiều chuyển biến tích cực. Năm 2023 có 8/9 thôn được công nhận khu dân cư văn hóa, đạt 88,9% đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. 1145/1410 hộ = 81,2 % hộ đạt gia đình văn hóa năm 2023 và 619 đạt hộ gia đình văn hóa 3 năm liên tục. Thôn Tiến Thịnh và thôn La Thành được công nhận mô hình " sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn năm 2023".

5. Công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo

Tổ chức nghiệm thu và hỗ trợ cho 07 hộ chuyển đổi nghề, 16 hộ nước sinh hoạt phân tán, 2 hộ xây mới và sửa chữa nhà ở, tổng kinh phí hỗ trợ: 206.000.000 đồng. Đề nghị huyện phê duyệt hỗ trợ 22 hộ là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo... thuộc 3 thôn ĐBKK Song Sơn, Hồ Luồng, Rừng Chiềng tham gia mô hình nuôi bò sinh sản, tổng kinh phí hỗ trợ là 397.000.000 đồng.

Công tác tín ngưỡng, tôn giáo được quan tâm, các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, không có hiện tượng truyền bá hủ tục, mê tín dị đoan và đạo lạ.

B. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác cải cách hành chính, nội vụ, xây dựng chính quyền

Thực hiện tốt công tác tổ chức và quản lý cán bộ, công chức. Duy trì tốt chế độ trực, giao ban, chỉ đạo và điều hành cán bộ, công chức, các ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm. Thực hiện việc nâng lương, phụ cấp chức vụ, thâm niên, hợp đồng lao động theo đúng quy định.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/HU ngày 04/01/2021 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức; ban hành kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước và Kế hoạch thực hiện ISO năm 2023. Xây dựng và thực hiện mô hình " Chính quyền thân thiện", Tổng số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công tính đến ngày 25/12/2023 là: 965 hồ sơ trong đó hồ sơ đã giải quyết và trả kết quả 960 hồ sơ (trước và đúng hạn: 942 hồ sơ, trả quá hạn: 18 hồ sơ, đang giải quyết trong hạn 5 hồ sơ). Thu phí lệ phí qua dịch vụ công theo quy định, số hóa và tích hợp trên dịch vụ công 100% hồ sơ.

Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đổi mới tác phong, lề lối làm việc đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới theo tinh thần Chỉ thị 26-CT/TU,

ngày 02/6/2023 của BTV tỉnh ủy Bắc Giang; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử, tham gia tập huấn, tổ chức triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Đề án 06; xử lý hồ sơ công việc trên phần mềm QLVB&DHTN.

Bố trí công chức trực và làm việc tại bộ phận một cửa xã phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và việc thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả nhân dân tại bộ phận 1 cửa xã.

Kịp thời khen thưởng, động viên các hộ gia đình hiến đất xây dựng các công trình phúc lợi, làm đường giao thông nhân ngày đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2023.

2. Công tác tư pháp - giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo.

Công tác Hộ tịch, Công chứng, Chứng thực: Thực hiện tốt công tác khai sinh, khai tử trên địa bàn xã. Trong năm đã đăng ký khai sinh mới 61 trường hợp, đăng ký lại khai sinh 26 trường hợp; khai tử 25 trường hợp, đăng ký kết hôn 27 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân 46 trường hợp. chứng thực bản sao từ sổ gốc 1038 hồ sơ; chứng thực hợp đồng 154 hồ sơ; chứng thực chữ ký 136 trường hợp.

Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư: UBND xã Tiên Thắng đã tiếp dân Định kỳ = 52 buổi = cùng kỳ năm 2022, tiếp dân đột xuất = 5 buổi bằng cùng kỳ năm 2022. Tiếp nhận 5 đơn, đã giải quyết xong 5 đơn. Xử phạt vi phạm hành chính 5 trường hợp thu phạt 16.000.000đ; không có đơn thư KNTC.

3. Công tác quốc phòng quân sự địa phương:

Thực hiện tốt công tác quốc phòng quân sự địa phương. Giao quân 15/15 tân binh, hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an, tổ chức rà soát các đối tượng và tiến hành bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 4 theo kế hoạch; tổ chức xây dựng lực lượng, biên chế và thực hiện huấn luyện cho các đối tượng dân quân và tham gia hội thao trung đội dân quân cơ động theo kế hoạch. Kết thúc huấn luyện kiểm tra 100% đạt yêu cầu. Triển khai khám tuyển cho công dân sẵn sàng nhập ngũ năm 2024 theo kế hoạch. Quản lý tốt vũ khí trang bị, công cụ hỗ trợ, trang phục cho dân quân. Tổ chức trực ban, trực SSCĐ theo kế hoạch; phối hợp với công an xã tổ chức trực, tuần tra, bảo vệ ANCT, TTATXH trên địa bàn xã.

4. Tình hình ANCT, TTATXH

- Tình hình ANTT, TTATXH: Tình hình an ninh trật tự cơ bản ổn định, không có các vụ việc phức tạp nghiêm trọng; tội phạm ma túy và các tệ nạn xã hội được kiềm chế; tai nạn giao thông xảy ra 02 vụ làm 01 người chết, 03 người bị thương.

- Tổng số cấp CCCD: 4080; đã thu nhận tổng số: 3487 hồ sơ ĐDDT; trong đó đã thực hiện kích hoạt: 3436 tài khoản.

- Làm tốt công tác quản lý 04 đối tượng nghiện ma túy, trong đó có 02 đối tượng uống thuốc điều trị Methadone; đã lập 01 hồ sơ cai nghiện tự nguyện tại gia đình, 01 hồ sơ đưa đối tượng cai nghiện bắt buộc; đã vận động thu hồi được 05 khẩu súng tự chế (còn); Lập hồ sơ chuyển Công an Huyện Yên Thế xử lý 01 vụ vi phạm hành chính liên quan đến vũ khí (súng tự chế); phối hợp giải quyết tình trạng tranh chấp đất lâm nghiệp giữa người dân với Công ty TNHH HTV lâm nghiệp Yên Thế.

- Công tác tuần tra kiểm soát thực hiện nghiêm túc, đầy đủ góp phần đảm bảo ANTT địa phương.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương luôn được quan tâm, công tác giao thông xây dựng, thủy lợi, sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục được giữ vững và phát triển. Chính sách an sinh xã hội được thực hiện nghiêm túc kịp thời, củng cố và kiện toàn hệ thống chính quyền từ xã đến thôn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Các lĩnh vực y tế, văn hóa, xã hội, thể dục thể thao tiếp tục phát triển, phong trào toàn dân ĐKXDĐSVH được quan tâm. Công tác quốc phòng quân sự địa phương được tăng cường củng cố; Tình hình ANTT cơ bản được giữ vững, ổn định, phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ được quan tâm, các mô hình tự quản về an ninh trật tự tiếp tục được phát triển và nhân rộng. Công tác cải cách hành chính được quan tâm và chú trọng.

Công tác chỉ đạo được đổi mới theo hướng sâu sát cơ sở, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm mọi công việc trong thời gian ngắn nhất. Lãnh đạo và cán bộ chuyên môn của UBND xã đã thường xuyên nắm bắt tình hình dư luận, tiếp thu ý kiến đề xuất, kiến nghị của các thôn, kịp thời tham mưu, xem xét giải quyết, do vậy nhiều vấn đề bức xúc ở cơ sở đã được tháo gỡ.

2. Hạn chế

+ Trong lĩnh vực kinh tế:

Kết quả phát triển kinh tế, một số chỉ tiêu đạt thấp, không phù hợp với tiềm năng của địa phương. Trong công tác quản lý đất đai, hiện tượng san lấp mặt bằng, khai thác đất trái phép và sử dụng đất đai sai mục đích vẫn còn diễn ra. Ý thức chấp hành của một số người dân trong việc bảo vệ môi trường chưa nghiêm. Công tác lập hồ sơ đề nghị cấp đất theo CT 19 còn chậm. Một số khoản thu triển khai thực hiện còn gặp khó khăn, số thu đạt thấp như: thu phí, lệ phí...việc tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất đạt tỷ lệ thấp.

+ Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội:

Tình trạng sinh con thứ 3 trở lên vẫn còn cao.

+ Trong lĩnh vực nội chính:

Có hồ sơ giải quyết trên hệ thống dịch vụ công quốc gia quá hạn; việc thu phí, lệ phí còn thấp. Tình hình an ninh trật tự liên quan đến tranh chấp đất lâm nghiệp còn tiềm ẩn phức tạp, hiện tượng trộm cắp vật, đánh bạc vẫn còn xảy ra.

3. Nguyên nhân:

- Nguyên nhân khách quan

Giá cả các sản phẩm nông nghiệp bấp bênh, giá thức ăn chăn nuôi, vật tư nông nghiệp tăng cao; tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn châu phi luôn tiềm ẩn nguy cơ tái bùng phát trở lại.

- Nguyên nhân chủ quan:

Cán bộ, công chức chuyên môn có lúc, có nơi chưa tập trung cao trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ được giao; một số cán bộ, công chức năng lực chuyên môn nghiệp vụ, ý thức, trách nhiệm công vụ chưa cao.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2023 cũng là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã và kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2021-2025, bên cạnh những thuận lợi vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Do vậy, đòi hỏi cả hệ thống chính trị phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt trong tổ chức thực hiện, năng động, sáng tạo để tranh thủ thời cơ thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức, huy động và sử dụng tốt nhất mọi nguồn lực; triển khai Kế hoạch thực hiện các giải pháp để phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024, đề xuất các giải pháp để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025.

I. Mục tiêu

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; xây dựng, đăng ký nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện quyết liệt ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2024, đặc biệt là những nhiệm vụ, dự án ảnh hưởng lớn đến quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH của địa phương. Tập trung xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU; quản lý chặt chẽ, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về khai thác nguồn tài nguyên; chú trọng công tác bảo vệ môi trường và đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU trên địa bàn. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; tăng cường cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp; thực hiện tốt công tác tiếp dân. Bảo đảm an ninh chính trị, TTATXH quốc phòng địa phương.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KT-XH CHỦ YẾU NĂM 2024

(1) Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 650,8 ha; Tổng sản lượng cây có hạt 2.100 tấn; tổng đàn gia súc lớn (*trâu, bò, ngựa*) 680 con; tổng đàn lợn 3.000 con; tổng đàn gia cầm 370.000 con; thủy cầm: 150.000 con, tổng đàn dê 200 con, ong lấy mật: 560 đàn.

(2) Trồng mới 60,2 ha cây lâm nghiệp; tỷ lệ bao phủ rừng đạt 40%.

(3) Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất sản xuất nông nghiệp 85 triệu đồng.

(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã: 5.595.090.000 đồng

(5) Tổng vốn đầu tư XD CB trên địa bàn xã: 2.238.000.000 đồng.

(6) Thu nhập bình quân đầu người trên năm: 45 triệu đồng/người/năm.

(7) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 4,4 %

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 50%; Lao động được giải quyết việc làm: 110 người.

(9) Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên giữ ổn định 0,5%.

- (10) Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 9,0 %.
- (11) Giữ vững THCS, Trường Tiểu học, Mầm non đạt chuẩn Quốc gia
- (12) Hộ gia đình văn hóa: 1.200 hộ; Số bản văn hóa cấp huyện đạt: 8 thôn.
- (13) Trạm y tế giữ vững đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.
- (14) Tỷ lệ bao phủ BHYT >99 %, Người tham gia BHXH tự nguyện: 15 người
- (15) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh >99%
- (16) Đăng ký thôn Tiên Thịnh và thôn Tiên Bộ về đích nông thôn mới
- (17) Chính quyền, công an, quân sự xếp loại tốt

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Sản xuất nông - lâm: Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện Đề án phát triển nông, lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025; cụ thể hóa các vùng sản xuất nông lâm nghiệp hàng hóa gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới và nâng cao chất lượng các sản phẩm chủ lực, thế mạnh của xã. Đẩy mạnh ứng dụng KHKT, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tiếp tục chỉ đạo tái đàn, ổn định quy mô tổng đàn gia súc, gia cầm (đặc biệt là đàn gà). Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng thôn đạt chuẩn NTM, chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng.

2. Công tác quản lý đất đai tài nguyên - môi trường: Tăng cường công tác quản lý, sử dụng, xử lý nghiêm các vi phạm về lĩnh vực đất đai. Tiếp tục hoàn thiện phương án sử dụng đất lâm nghiệp do các công ty lâm nghiệp và lâm trường bàn giao trả lại cho địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt; phối hợp với các ngành chuyên môn, tổ kiểm tra của huyện xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm về đất đai theo Chỉ thị 19-CT/TU. Thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; cải tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; giải quyết tốt các đơn thư khiếu nại, tố cáo về đất đai, môi trường.

3. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác huy động các nguồn vốn lồng ghép để đầu tư XDCB: Đẩy nhanh thực hiện các dự án trên địa bàn, tranh thủ các nguồn vốn thuộc ngân sách cấp trên để đầu tư cho xây dựng, nâng cấp các hạng mục công trình trên địa bàn xã. giảm nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định, tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng, thực hiện giám sát trước, trong và sau đầu tư. Đảm bảo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt, phối hợp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục công trình trên địa bàn xã.

4. Công tác giáo dục - đào tạo: Tiếp tục thực hiện tốt chương trình đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn, triển khai thực hiện hiệu quả các đề án thuộc ngành giáo dục; huy động tối đa xã hội hóa giáo dục; đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

5. *Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách*: Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; quản lý, khai thác chặt chẽ các nguồn thu, tập trung thu hồi nợ thuế và chống thất thu thuế; đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát trong việc chi tiêu, quyết toán kinh phí được giao. Đưa vào lập bộ các khoản thu mới, thực hiện quyết liệt các biện pháp thu, chi; chỉ đạo thực hiện nghiêm việc thu thuế kinh doanh góp phần thực hiện hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2024 do UBND huyện và HĐND xã giao. Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2024 đúng quy định, hiệu quả.

6. *Công tác y tế, dân số - KHHGD*: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; thực hiện hiệu quả chương trình BHYT toàn dân. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về vệ sinh ATTP; chính sách dân số - KHHGD, từng bước nâng cao chất lượng dân số; giảm mất cân bằng giới tính khi sinh và tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3+. Tiếp tục duy trì đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

7. *Tập chung chỉ đạo thực hiện tốt công tác nội chính*:

Công tác tổ chức, xây dựng chính quyền: Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đặc biệt là người đứng đầu cơ quan. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, tập trung xây dựng cơ quan điện tử, chính quyền điện tử, phần mềm ứng dụng trong các lĩnh vực, tạo sự chuyển biến trong cải cách thủ hành chính. Nâng cao hiệu quả, chất lượng của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

Thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ, công chức, viên chức; người hoạt động không chuyên trách ở xã và thôn theo đề án của tỉnh; triển khai có hiệu quả việc tinh giản biên chế, chuyển đổi vị trí công tác và đánh giá, xếp loại đối với công chức, viên chức.

8. *Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo*: Giải quyết dứt điểm các đơn thư, vụ việc phức tạp còn tồn đọng và mới phát sinh ngay từ cơ sở. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các ngành trong việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường công tác phổ biến GDPL, tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hộ tịch, chứng thực.

9. *Công tác quốc phòng - an ninh*: Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển KT-XH với QP-AN. Xây dựng lực lượng công an, quân sự địa phương vững mạnh. Làm tốt công tác khám tuyển và gọi thanh niên nhập ngũ năm 2024. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; chỉ đạo đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. bảo đảm ANCT – TTATXH, tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp phát triển KT-XH trên địa bàn.

10. *Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Thường trực HĐND xã, UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể nhân dân*: Phối hợp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn đẩy mạnh phong trào thi đua yêu

nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền; giữ vững ổn định ANCT - TTATXH, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2024.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu năm 2024 của UBND xã Tiên Thắng./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện (b/c);
- ĐB HĐND huyện ứng cử tại xã;
- TT Đu, UBND, MTTQ ; các ĐB HĐND xã;
- Bí thư, Chủ tịch các Đoàn thể nhân dân;
- Bí thư chi bộ, trưởng thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Hải

BIỂU TỔNG HỢP
CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI NĂM 2023
(kèm theo Báo cáo số 1175 /BC-UBND ngày 15 / 12 /2023 của UBND xã)

TT	Danh mục chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu huyện giao	Kết quả thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện (đạt, K.đạt, Vượt, %)
1	Sản lượng cây có hạt				
	Tổng số	Tấn	2.200	1.859	
	+ Thóc	Tấn	2.080	1.715	
2	Sản phẩm CCN hàng năm	Tấn			
	+ Lạc vỏ	Tấn	230	210	
3	Sản lượng cây ăn quả	Tấn	1.100	780	
4	Trồng mới cây phân tán	1.000 cây	41	28,5	69,5
5	Phát triển chăn nuôi				
	- Trâu, bò, ngựa	Con	680	682	100,2
	- Lợn	Con	4.300	3800	88,4
	- Dê	Con	150	200	133,3
	- Gia cầm	1.000 con	370	390	105,4
6	Sản lượng thịt hơi	Tấn	2.380		
7	Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn	%	4,09	4,9	
8	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	1,00	0,53	
9	Gia đình văn hóa	Hộ	1.200	1.145	95,4
10	Thôn văn hóa	Thôn	8	8	100
11	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể nhẹ cân	%	10,4	9,98	
12	Lao động được giải quyết việc làm	Người	112	100	
13	Tỷ lệ bao phủ thẻ BHYT	%	99	99,6	